TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bảnán số: 77/2024/HSST
Ngày: 05/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Minh Tiếp và bà Nguyễn Thị Điệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Thủy - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Lý Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 05/6/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2024/TLST-HS ngày 07/5/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2024/QĐXXST-HS ngày 23/5/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Phạm Q**. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh năm: 1998; Tại: huyện KC, tỉnh HY. Nơi ĐKHKTT: Thôn ĐN, xã DT, huyện KC, tỉnh HY. Quốc tịch:Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Ngô Phạm Y và bà Triệu Thị B. Có vợ là Lò Thị L, sinh năm 1997 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2018. Tiền án: Ngày 19/4/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ xử phạt 1 năm 3 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Q chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2023. Tiền sự: Chưa

Q bị tạm giữ từ ngày 21/01/2024 đến ngày 24/01/2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1971 (vắng mặt)

- Anh Vũ Văn K, sinh năm: 1988 (vắng mặt)

Đều trú tại: thôn HT, xã MS, huyện VG, tỉnh HY.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 35 phút ngày 21/01/2024, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc có đối tượng nghi tàng trữ trái phép chất ma túy tại đường Đồng Phan, thôn Hoàng Trạch, xã Mễ Sở, huyện Văn Giang; Công an xã Mễ Sở đã tiến hành kiểm tra đối với Ngô Phạm Q sinh năm 1998, có hộ khẩu thường trú (HKTT): thôn ĐN, xã DT, huyện KC, tỉnh HY, khi Q đang điều khiển xe mô tô biển số 18P3-8783 thì phát hiện: Q đang cất giấu tại lòng bàn tay trái 01 túi nilon màu trắng, miệng có khóa bóp viền màu đỏ, kích thước (1,8cm x 1,5cm) bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, nên đã thu giữ và niêm phong túi nilon nói trên (ký hiệu Q1). Ngoài ra Công an xã Mễ Sở còn quản lý 01 xe mô tô biển số 18P3-8783 và 01 căn cước công dân mang tên Ngô Phạm Q.

Ngay sau đó, Công an xã Mễ Sở đã bàn giao Q cùng vật chứng, đồ vật có liên quan đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang để giải quyết theo thẩm quyền. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Q tại xã DT, huyện KC, đồng thời đưa Q đến Trung tâm y tế huyện Văn Giang để xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể. Kết quả khám xét khẩn cấp: không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan. Kết quả xét nghiệm xác định Q âm tính với ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 205/KL-KTHS(MT) ngày 24/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu Q1, có khối lượng là 0,136 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Ngô Phạm Q khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy và không có công việc ổn định. Khoảng 10 giờ ngày 21/01/2024, Q điều khiển xe mô tô biển số 18P3-8783 của Q đi từ nhà lên xã Mễ Sở để tìm người bán ma túy mua về sử dụng. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Q đi đến đường Đồng Phan, xã Mễ Sở thì gặp nam thanh niên (chưa rõ lai lịch). Do cùng là người sử dụng ma túy nên khi nhìn thấy nam thanh niên này, Q biết người này có ma túy bán nên đã hỏi mua 400.000đ ma túy loại Methamphetamine (thường gọi là ma túy đá). Người này đồng ý đưa cho Q 01 túi nilon màu trắng, miệng có khóa dán ép viền màu đỏ bên trong đựng ma túy đá. Q cầm túi ma túy trên tay trái rồi điều khiển xe đi về nhà để sử dụng. Khi đi đến đường Đồng Phan thuộc thôn Hoàng Trạch thì bị Công an xã Mễ Sở bắt quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô biển số 18P3-8783 đăng ký mang tên ông Lê Văn H sinh năm 1967, HKTT: xã GC, huyện GT, tỉnh NĐ là của Q mua từ một người (không nhớ rõ tên tuổi địa chỉ) vào năm 2023. Khi mua có giấy tờ xe nhưng không có giấy tờ mua bán, quá trình sử dụng Q đã làm mất giấy đăng ký xe nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Kết quả tra cứu xác định chiếc xe trên không nằm trong dữ liệu xe vật chứng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã ủy thác điều tra đến Cơ quan CSĐT Công an huyện GT để xác minh, thì Cơ quan CSĐT Công an huyện GT xác định: không tiếp nhận tin báo về việc bị mất chiếc xe mô tô biển số 18P3-8783; ông Lê Văn H không sinh sống ở địa phương, không xác định được ông H hiện nay đang ở đâu, nên không có căn cứ để tiếp tục xác minh tiếp.

Tại bản cáo trạng số: 71/CT-VKSVG ngày 06/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Ngô Phạm Q về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, tỏ thái độ ăn năn hối cải.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điểm b khoản 1 điều 46; Điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo Ngô Phạm Quý phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".* Xử phạt Ngô Phạm Q từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/01/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,101gam ma túy, loại Methamphetamine, 01 túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; trả lại bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Ngô Phạm Q, 01 xe mô tô biển số 18P3-8783; Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo không tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 35 phút ngày 21/01/2024, tại đường Đồng Phan, thôn Hoàng Trạch, xã Mễ Sở, huyện Văn Giang; Công an xã Mễ Sở đã phát hiện, bắt quả tang Ngô Phạm Q đang có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,136gam ma túy loại Methaphetamine . Mục đích Q cất giấu số ma túy nói trên là để sử dụng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng do thường xuyên sử dụng ma túy nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật theo bản Cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn huỷ hoại sức khoẻ, trí lực của chính bị cáo, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác. Chỉ vì để thoả mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân bị cáo bất chấp tác hại của ma tuý, coi thường pháp luật, cố ý tàng trữ để sử dụng nên cần xử lý bị cáo bằng một bản án thật nghiêm.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Q, Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Giang đã điều tra nhưng không xác định được nhân thân, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: ngày 19 tháng 4 năm 2022 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 03 tháng tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Q chấp hành xong bản án ngày 17/01/2023, chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm.

Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu, năm 2022 bị cáo đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn sử dụng ma túy và tiếp tục phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ quy định của pháp luật, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu, năm 2022 bị cáo đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn sử dụng ma túy và tiếp tục phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, giúp bị cáo cai nghiện được ma túy, cũng như góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định có 0,101gam ma túy, loại Methamphetamine, 01 túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là chất nhà nước cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu hủy bỏ; 01 căn cước công dân mang tên Ngô Phạm Q, 01 xe mô tô biển số 18P3-8783 là giấy tờ tùy thân và tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo.

[6]. Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điểm a khoản 1 điều 46; Điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự.

- Khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Phạm Q phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

3. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Phạm Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/01/2024.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định có 0,101gam ma túy, loại Methamphetamine, 01 túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- Trả lại bị cáo Ngô Phạm Q 01 căn cước công dân mang tên Ngô Phạm Q, 01 xe mô tô biển số 18P3-8783.

5. Về án phí: Bị cáo Ngô Phạm Q phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Vũ Thu Giang